

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DMC  
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày: 22-7-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DMC, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thiều Thị Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Bùi Thị Hải Đường;
- Ông Nguyễn Thanh Phiên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Kiệt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện DMC tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

**Lê Sĩ P**, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 55, ấp Đồng Kèn 2, xã Tân Thành, Huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng Vũ và bà Nguyễn Thị Hoài; có vợ tên Nguyễn Thị Hồng Cẩm; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04 tháng 02 năm 2024 cho đến ngày 04 tháng 05 năm 2024; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- **Người đại diện hợp pháp của của ông S:**

Bà Trần Thị K, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Nguyễn Thành Ph, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm: 1991: Địa chỉ: Ấp Đồng Kèn 2, xã Tân Thành, Huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 Pt, ngày 18-12-2023 Lê Sĩ P điều khiển xe ô tô biển số 51B- 265.61 chở chị Nguyễn Thị Hồng Gấm lưu thông trên đường 784 từ hướng xã Cầu Khởi về Bàu Năng, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, khi lưu thông đến khu vực ngã 3 xã Chà Là, thuộc ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Là, Huyện DMC, Lê Sĩ P không chú ý quan sát phía trước nên điều khiển xe va chạm sau đuôi xe với xe mô tô biển số 70E1- 396.24 do ông Nguyễn Văn S điều khiển chở vợ bà Trần Thị K điều khiển cùng chiều. Hậu quả làm ông S và bà K bị ngã xuống đường bị thương tích nặng được đi cấp cứu tại bệnh viện đa Khoa tỉnh Tây Ninh, sau đó ông S tử vong do chấn thương sọ não và đa chấn thương nặng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, Lê Sĩ P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 2000/KL-KTHS ngày 25-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Tây Ninh, kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn S do chấn thương sọ não, đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số: 2013/KL-KTHS ngày 06-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: mẫu máu ghi thu của ông Nguyễn Văn S không có nồng độ cồn trong máu.

Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 18/12/2023 của Công an xã Chà Là, Huyện DMC đối với Lê Sĩ P thể hiện: Âm tính với chất ma túy.

Phiếu kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở ngày 18/12/2023 của Cảnh sát giao thông Công an Huyện DMC đối với Lê Sĩ P thể hiện: Không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E số 720113001137 mang tên Lê Sĩ P.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bà Trần Thị K người đại diện hợp pháp của bị hại của ông Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại cho Lê Sĩ P.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS- DMC ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Sĩ P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Sĩ P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Sĩ P từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Sĩ P 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 720113001137 mang tên Lê Sĩ P.

Bị cáo Lê Sĩ P thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo không tranh luận tại phiên tòa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết lỗi do mình gây ra, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Bị cáo P là tài xế lái xe, điều khiển xe ô tô biển số 51B- 265.61 lưu thông trên đường nhựa từ hướng xã Cầu Khởi, Huyện DMC đến khu vực ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Là, do thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70 E1-396.24 do

ông Nguyễn Văn S điều khiển chở vợ bà Trần Thị K cùng chiều đang lưu thông phía trước. Hậu quả, ông S bị ngã xuống đường tử vong do chấn thương sọ não.

[3] Bị cáo Lê Sĩ P điều khiển xe tham gia giao thông, không quan sát phía trước vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 11, 23 của Điều 8 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ và gây hậu quả chết người. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy rằng: Bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng khi điều khiển trên đường không quan sát kỹ phía trước đảm bảo an toàn cho người cùng lưu thông giao thông nên khi điều khiển xe chở Công nhân đã xảy ra những tình huống không xử lý được, nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do bị cáo. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm;

[5] Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ.

[6] Khi quyết định hình phạt, có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự thể hiện; bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải; gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 60.000.000 đồng không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, thể hiện được sự tự nguyện hòa giải giữa các bên, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng Tây Ninh và chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng là thỏa mãn điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[7] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Sĩ P 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 720113001137 mang tên Lê Sĩ P.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Sĩ P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Sĩ P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo Lê Sĩ P 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Sĩ P cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, Huyện TC, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

**2.** Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Sĩ P 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 720113001137 mang tên Lê Sĩ P (*Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-5-2024*).

**4.** Về án phí: Bị cáo Lê Sĩ P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

*thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND H.DMC;
- CQĐT CA H.DMC;
- Nhà tạm giữ CA H.DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- PV06 – Công an tỉnh TN;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Thiều Thị Phượng**